

Số: 183/2020/QĐST-HNGĐ

TP. Yên Bái, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 291/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị M. Sinh năm 1986.

Bị đơn: Anh Vũ Văn K. Sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Tổ 3, phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị M và anh Vũ Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về nuôi con chung: Giao cho chị Đỗ Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Văn C, sinh ngày 11/5/2018. Giao cho anh Vũ Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Thị Anh T, sinh ngày 08/02/2009. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+ Về án phí: Chị Đỗ Thị M phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000

đồng theo biên lai thu số tiền AA/2017/0006546 ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Chị Đỗ Thị M được trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp. Anh Vũ Văn K không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30- Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- THADS TP Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND P H;
- Lưu HS, TA, KT.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lê Thị Hoàng Hải**